

Số liệu về quan trắc không khí tháng 8
(từ ngày 16/07/2024 đến ngày 15/08/2024)

1. Trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh khu vực huyện Đồng Phú
❖ Kết quả quan trắc các thông số khí tượng

Ngày tháng	Độ ẩm	Nhiệt độ	Áp suất	Tốc độ gió	Hướng gió	Lượng mưa	Bức xạ mặt trời
	%rH	°C	hPa	Km/h	o	mm	W/m ²
16/07/2024	93,32	25,52	994,74	1,68	161,56	1,01	122,31
17/07/2024	97,97	24,65	995,49	1,40	149,42	1,16	33,60
18/07/2024	97,54	25,19	997,01	1,73	187,18	0,83	16,60
19/07/2024	91,06	26,20	997,06	2,00	199,47	0,85	46,64
20/07/2024	92,10	26,48	997,21	1,93	175,47	0,14	64,67
21/07/2024	93,93	25,94	997,44	1,99	201,59	0,36	72,42
22/07/2024	96,34	26,33	997,23	1,53	147,32	0,56	21,82
23/07/2024	85,87	28,09	997,13	2,11	176,16	0,00	23,28
24/07/2024	85,40	28,19	995,32	2,57	226,11	0,23	47,52
25/07/2024	87,92	26,86	994,37	2,66	230,63	0,21	72,70
26/07/2024	93,09	26,26	995,66	1,17	126,22	0,09	57,48
27/07/2024	93,30	26,18	997,64	1,31	138,70	0,75	68,08
28/07/2024	91,41	26,47	997,04	1,43	157,05	0,12	44,62
29/07/2024	84,48	28,03	996,99	1,70	150,89	0,00	67,18
30/07/2024	88,88	27,38	997,94	1,57	156,13	0,06	20,02
31/07/2024	84,80	27,91	999,59	1,84	186,62	0,02	53,76
01/08/2024	81,82	28,58	1000,12	2,06	186,82	0,01	27,64
02/08/2024	82,72	28,47	999,16	1,86	167,84	0,60	131,56
03/08/2024	90,01	27,13	999,10	1,72	151,58	0,08	78,36
04/08/2024	90,87	26,64	998,79	1,61	139,71	0,36	28,09
05/08/2024	80,73	28,23	997,47	1,70	171,21	0,00	88,65
06/08/2024	84,90	28,02	997,37	1,74	154,67	1,11	27,89
07/08/2024	85,46	27,85	997,69	1,56	160,99	0,78	34,47
08/08/2024	83,68	28,99	998,60	1,13	121,73	0,00	56,87
09/08/2024	86,77	28,58	997,49	1,60	158,79	0,22	19,49
10/08/2024	82,89	29,38	997,00	1,56	161,57	0,00	41,07
11/08/2024	95,89	26,36	994,88	0,24	50,67	0,00	0,00
12/08/2024	87,29	27,90	996,65	2,22	188,19	0,63	84,38
13/08/2024	81,31	28,71	997,20	1,41	152,54	0,00	92,27
14/08/2024	91,77	26,59	998,13	0,00	3,62	0,00	0,00
15/08/2024	89,42	28,06	998,11	1,87	180,07	0,00	156,94
Trung bình	88,80	27,26	997,28	1,64	158,73	0,33	54,85

Ngày tháng	Bụi PM _{2,5}	Bụi PM ₁₀	Bụi TSP	O ₃	SO ₂	NO ₂	CO
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
16/07/2024	2,54	5,13	7,27	4,29	16,69	5,10	334,20
17/07/2024	5,93	7,85	8,94	2,37	16,95	4,47	333,30
18/07/2024	3,37	10,71	16,76	1,55	16,92	4,65	324,98
19/07/2024	2,78	5,34	7,51	3,12	16,72	5,84	307,22
20/07/2024	3,04	5,25	6,78	3,48	17,66	6,58	398,62
21/07/2024	3,00	5,55	7,57	2,38	17,83	5,53	431,73
22/07/2024	3,65	6,20	7,67	2,53	17,91	5,14	398,15
23/07/2024	6,56	11,45	15,69	4,44	17,55	5,81	418,01
24/07/2024	6,06	13,34	19,91	4,33	18,05	6,64	371,76
25/07/2024	3,08	6,24	9,19	3,64	18,37	6,75	344,00
26/07/2024	3,16	5,78	7,58	3,15	18,77	5,49	378,25
27/07/2024	4,11	6,65	8,65	4,30	18,94	5,18	424,39
28/07/2024	2,72	4,75	6,16	3,94	19,59	4,35	378,04
29/07/2024	5,05	10,61	16,06	6,90	19,11	7,03	425,01
30/07/2024	3,64	5,85	7,69	7,37	19,09	3,52	347,70
31/07/2024	4,69	7,52	9,90	7,44	19,53	4,92	391,02
01/08/2024	5,56	10,20	14,56	8,64	19,37	5,51	380,32
02/08/2024	6,63	11,33	15,55	6,98	19,77	5,57	406,88
03/08/2024	4,12	6,61	8,50	8,75	20,08	3,85	364,04
04/08/2024	3,82	6,18	7,83	5,47	20,63	4,39	425,64
05/08/2024	4,25	8,85	14,52	9,24	20,44	6,42	384,53
06/08/2024	4,01	6,68	9,02	9,32	20,67	4,80	373,58
07/08/2024	2,56	4,84	6,42	6,07	20,87	4,55	304,61
08/08/2024	3,45	6,10	8,22	6,17	20,84	5,76	348,95
09/08/2024	5,51	9,28	12,29	--	--	--	--
10/08/2024	11,03	16,93	22,59	--	--	--	--
11/08/2024	3,67	5,48	6,56	--	--	--	--
12/08/2024	4,35	12,07	18,95	5,68	22,59	4,58	339,14
13/08/2024	3,67	6,33	8,56	8,28	22,79	5,27	374,20
14/08/2024	5,11	7,69	10,14	3,33	22,90	5,34	415,97
15/08/2024	5,67	8,27	10,36	1,27	23,72	5,91	476,00
Trung bình	4,41	7,90	10,88	5,16	19,44	5,32	378,58
QCVN 05:2023/BTNMT	50	100	200	125	100	120	10.000
Đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

❖ **Chỉ số chất lượng không khí xung quanh tại khu vực huyện Đồng Phú**

Ngày tháng	Kết quả	Chất lượng không khí
16/07/2024	7	Tốt
17/07/2024	12	Tốt
18/07/2024	11	Tốt
19/07/2024	7	Tốt
20/07/2024	7	Tốt
21/07/2024	7	Tốt
22/07/2024	7	Tốt
23/07/2024	13	Tốt
24/07/2024	13	Tốt
25/07/2024	7	Tốt
26/07/2024	8	Tốt
27/07/2024	8	Tốt
28/07/2024	8	Tốt
29/07/2024	11	Tốt
30/07/2024	8	Tốt
31/07/2024	9	Tốt
01/08/2024	11	Tốt
02/08/2024	13	Tốt
03/08/2024	8	Tốt
04/08/2024	8	Tốt
05/08/2024	9	Tốt
06/08/2024	9	Tốt
07/08/2024	8	Tốt
08/08/2024	8	Tốt
09/08/2024	--	--
10/08/2024	--	--
11/08/2024	--	--
12/08/2024	--	--
13/08/2024	9	Tốt
14/08/2024	10	Tốt
15/08/2024	11	Tốt
15/07/2024	10	Tốt

2. Trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh khu vực thị xã Chơn Thành
❖ Kết quả quan trắc các thông số chất lượng không khí

Ngày tháng	Bụi PM _{2,5}	Bụi PM ₁₀	Bụi TSP	NO ₂	CO
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
16/07/2024	26,54	42,35	57,18	7,44	426,17
17/07/2024	29,45	50,66	70,17	7,34	415,39
18/07/2024	37,73	53,29	66,12	6,68	465,13
19/07/2024	26,04	38,24	49,74	6,25	392,61
20/07/2024	38,33	55,41	70,17	6,37	419,14
21/07/2024	32,94	46,32	57,38	6,89	462,62
22/07/2024	60,93	84,10	101,48	6,59	465,17
23/07/2024	63,89	92,12	114,35	7,51	414,11
24/07/2024	62,16	87,20	108,88	7,27	372,15
25/07/2024	21,73	34,87	47,01	7,04	360,74
26/07/2024	35,62	54,98	77,53	8,26	471,32
27/07/2024	69,33	90,60	109,40	8,33	551,94
28/07/2024	71,51	89,95	104,54	7,69	583,12
29/07/2024	51,53	73,86	96,06	9,19	550,99
30/07/2024	44,54	64,53	88,15	9,96	548,43
31/07/2024	59,40	78,00	96,97	10,42	598,75
01/08/2024	41,60	55,31	70,24	8,70	502,16
02/08/2024	34,96	46,90	57,84	8,64	547,50
03/08/2024	41,41	51,29	59,26	7,19	574,34
04/08/2024	72,93	87,82	96,08	6,96	589,89
05/08/2024	33,59	44,90	55,76	6,99	577,67
06/08/2024	47,75	58,60	68,01	9,58	568,56
07/08/2024	50,78	64,52	73,76	7,75	467,52
08/08/2024	32,97	46,38	59,16	8,78	445,42
09/08/2024	51,01	65,27	78,44	8,69	644,78
10/08/2024	57,20	75,52	94,20	9,07	737,85
11/08/2024	63,88	80,71	97,57	7,72	679,94
12/08/2024	--	--	--	7,69	671,38
13/08/2024	--	--	--	8,12	728,36
14/08/2024	--	--	--	10,38	745,02
15/08/2024	--	--	--	8,04	780,45
Trung bình	40,71	55,36	68,65	7,98	540,60
QCVN 05:2023/BTNMT	50	100	200	120	10.000
Đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

3. Trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh khu vực thành phố Đồng Xoài

❖ Kết quả quan trắc các thông số khí tượng

Ngày tháng	Độ ẩm	Nhiệt độ	Áp suất	Tốc độ gió	Hướng gió	Lượng mưa	Bức xạ mặt trời
	%rH	°C	hPa	Km/h	o	mm	W/m ²
16/07/2024	89,60	25,87	995,27	1,42	92,48	0,50	129,64
17/07/2024	93,32	25,33	995,80	1,12	48,92	0,25	114,06
18/07/2024	93,49	25,80	997,71	1,28	96,93	0,44	96,52
19/07/2024	87,85	26,49	997,14	1,77	127,84	1,11	147,18
20/07/2024	89,97	26,64	997,31	1,53	127,32	0,09	148,55
21/07/2024	93,61	25,63	997,72	1,82	148,88	1,20	107,67
22/07/2024	94,74	26,30	997,84	1,06	89,34	0,95	98,87
23/07/2024	81,19	28,62	997,31	1,81	98,35	0,01	203,16
24/07/2024	80,88	28,58	996,12	1,49	97,14	0,16	187,39
25/07/2024	86,25	26,91	994,64	2,24	152,39	0,10	159,09
26/07/2024	87,56	26,86	995,83	0,98	53,36	0,02	105,13
27/07/2024	88,67	26,70	997,65	1,12	65,14	0,25	115,36
28/07/2024	88,68	26,75	994,94	1,09	70,68	0,34	138,85
29/07/2024	83,49	28,04	997,33	0,93	67,10	0,00	172,88
30/07/2024	83,96	28,10	998,55	1,62	97,40	0,07	188,64
31/07/2024	80,39	28,46	999,80	1,45	88,16	0,00	194,48
01/08/2024	78,41	28,85	1000,81	2,28	158,64	0,11	217,54
02/08/2024	78,97	28,62	999,85	2,13	154,22	0,85	207,13
03/08/2024	85,77	27,59	999,59	1,91	111,41	0,64	193,31
04/08/2024	88,24	26,81	999,42	1,71	100,55	0,53	145,68
05/08/2024	77,79	28,58	997,70	1,48	115,09	0,00	258,27
06/08/2024	81,72	28,12	996,60	1,74	92,16	0,84	198,27
07/08/2024	82,34	28,27	998,20	1,46	94,94	0,82	224,26
08/08/2024	79,92	29,55	999,06	1,01	64,74	0,00	226,95
09/08/2024	83,23	29,05	998,09	1,49	86,21	0,17	208,12
10/08/2024	82,89	29,34	997,01	1,28	99,33	0,32	222,72
11/08/2024	76,15	29,94	993,35	1,14	68,07	0,00	118,05
12/08/2024	81,63	28,38	997,00	1,96	127,04	0,00	211,80
13/08/2024	75,68	29,37	997,27	1,72	92,49	0,00	208,29
14/08/2024	74,97	30,06	997,16	1,39	86,13	0,00	225,09
15/08/2024	89,86	27,24	997,79	0,55	36,84	0,00	67,29
Trung bình	84,56	27,77	997,41	1,48	97,07	0,32	169,04

❖ Kết quả quan trắc các thông số chất lượng không khí

Ngày tháng	O ₃	SO ₂	NO ₂
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
16/07/2024	--	18,96	--
17/07/2024	--	19,24	--
18/07/2024	--	19,47	--

Ngày tháng	O ₃	SO ₂	NO ₂
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
19/07/2024	--	19,19	--
20/07/2024	--	20,36	--
21/07/2024	--	19,38	--
22/07/2024	--	19,93	--
23/07/2024	--	19,01	--
24/07/2024	--	18,73	--
25/07/2024	--	19,35	--
26/07/2024	--	20,17	--
27/07/2024	--	20,50	--
28/07/2024	--	20,93	--
29/07/2024	--	20,46	--
30/07/2024	--	20,50	--
31/07/2024	--	19,95	--
01/08/2024	--	17,54	--
02/08/2024	--	17,23	--
03/08/2024	--	18,15	--
04/08/2024	--	18,45	--
05/08/2024	--	18,05	--
06/08/2024	45,09	18,86	13,19
07/08/2024	42,73	19,58	18,95
08/08/2024	42,19	17,39	18,74
09/08/2024	42,96	19,26	20,64
10/08/2024	40,07	19,20	21,94
11/08/2024	38,72	18,52	16,66
12/08/2024	38,60	20,06	13,96
13/08/2024	44,82	19,30	14,81
14/08/2024	46,20	19,24	17,20
15/08/2024	33,63	20,19	18,88
Trung bình	41,50	19,26	17,50
QCVN 05:2023/BTNMT	125	100	120
Đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt

Nguồn: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường